

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 157/2023/HSST
Ngày: 22/9/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN-TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Văn Thảo Linh Phương.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Ngọc Hoà
2. Bà Đoàn Thị Thuỳ Châu

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Trúc Phương - Thư ký của Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn: Ông Phan Tiến Lực - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân TP Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 150/2023/HSST ngày 09.7.2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 174/2023/QĐXXST-HS ngày 08.9.2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thị Thúy L, sinh năm: 1976 tại TP. Quy Nhơn, Bình Định; Nơi ĐKKHKT: 05 L, P. Lý Thường Kiệt, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định;住所: Căn hộ A04.05 chung cư L, P. Quang Trung, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Kế toán; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn C (đã mất) và bà Võ Thị Bạch Y (đã mất); Chồng: Trần Dũng T, sinh năm 1974, con có 02 người, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Ngô Thị Thu H (chết)

Đại diện hợp pháp của bị hại gồm: Bà Trần Thị S, sinh năm 1934 (mẹ ruột bị hại); ông Nguyễn Thế T, sinh năm 1964 (chồng của bị hại); anh Nguyễn Viết K, sinh năm 2002 (con ruột bị hại); Cùng trú tại: Tổ 15B, khu vực 3, phường G, TP. Quy Nhơn, Bình Định. (Bà S, anh K uỷ quyền cho ông T theo Hợp đồng uỷ quyền số 000391 ngày 21.6.2023 và 000373 ngày 20.3.2023)

(Ông T có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Trần Dũng T, sinh năm 1974; Hiện trú tại: Căn hộ A04-05 Chung cư L, phường Q, TP.Quy Nhơn, Bình Định. (Có mặt)

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1985; Trú tại: Căn số 08 dãy nhà Shophouse Chung cư L, phường Q, TP. Quy Nhơn, Bình Định (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 08/3/2023, Nguyễn Thị Thúy L (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô biển số 77L1-240.29 lưu thông trên đường nội bộ theo hướng từ chung cư L tại P. Quang Trung, TP. Quy Nhơn ra Quốc lộ 1D. Khi điều khiển xe đến đoạn đường nội bộ đối diện dãy nhà Shophouse, L cho xe rẽ sang trái để đi vào đường dẫn ra Quốc lộ 1D. Lúc này, L cho xe chạy ở làn đường phía bên trái. Cùng lúc này, có xe mô tô biển số 77L2-119.04 do bà Ngô Thị Thu H (sinh năm: 1967, trú: căn hộ B15.15 chung cư L, có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển đang lưu thông theo hướng ngược lại ở đúng phần đường. Do bị khuất tầm nhìn bởi một xe ô tô đang đỗ ở sát lề đường phía bên trái và ở khoảng cách quá gần nên L đã để phần trước bên trái xe mô tô 77L1-240.29 va chạm vào phía bên phải của xe mô tô 77L2-119.04, xảy ra tai nạn.

Hậu quả: bà Ngô Thị Thu H bị thương, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định, đến ngày 10/3/2023 thì chết.

Ngày 11/4/2023, Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định ban hành kết luận số 70/2022/PY-TT, kết luận nguyên nhân chết của bà Ngô Thị Thu H do: Chấn thương sọ não chảy máu nội sọ chèn ép não, điều trị không hồi phục.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông được mô tả trong biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường và biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an TP. Quy Nhơn thu giữ và đã tiến hành xử lý vật chứng: Trả lại xe mô tô biển số 77L2-119.04 cho ông Nguyễn Thế T, trả lại xe mô tô biển số 77L1-240.29 cho ông Trần Dũng T là chủ sở hữu. Hiện còn đang giữ 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Thị Thúy L.

Về dân sự: Sau khi vụ việc xảy ra, Nguyễn Thị Thúy Loan đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại Ngô Thị Thu Hương số tiền 60.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại Ngô Thị Thu Hương không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin bãi nại cho bị can Loan.

- Tại bản cáo trạng số 153/CT-VKSQN ngày 31.8.2023 Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thúy L về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thị Thúy L về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

Bị cáo Nguyễn Thị Thúy L có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt tù có điều kiện cũng đủ tác dụng răn đe đối với bị cáo.

Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thúy L từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, có ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

Về bồi thường thiệt hại: Nguyễn Thị Thúy L đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại Ngô Thị Thu H số tiền 60.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại Ngô Thị Thu H không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo giấy phép lái xe hạng A1, số **Q008751** mang tên Nguyễn Thị Thúy L.

Bị cáo tự bào chữa: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không bào chữa.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Quy Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị Thúy L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Bị cáo Nguyễn Thị Thúy L có đầy đủ sức khỏe, năng lực để nhận thức và điều khiển hành vi của mình, đã học và được cấp giấy phép lái xe mô tô hạng

A1 theo quy định. Nhưng vào ngày 08/3/2023, bị cáo điều khiển xe mô tô 77L1-240.29 do thiếu quan sát, đi không đúng phần đường, nên để phần trước bên trái xe mô tô 77L1-240.29 va chạm vào phía bên phải của xe mô tô 77L2-119.04 do bà Ngô Thị Thu H điều khiển đang đi đúng phần đường, gây ra tai nạn giao thông. Bị cáo Nguyễn Thị Thúy L đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ, làm chết một người, lỗi trong vụ tai nạn giao thông thuộc về bị cáo. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thúy L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn trên lĩnh vực giao thông đường bộ và tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình chung tại địa phương, nên cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo

4.1. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt,

4.2. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

4.3. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; được đại diện hợp pháp của gia đình bị hại xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Bị cáo Nguyễn Thị Thúy L có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi vô ý. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt, trong suốt quá trình tại ngoại, bị cáo chấp hành tốt các yêu cầu của cơ quan tố tụng, thể hiện việc bị cáo có khả năng tự cải tạo bản thân nên HĐXX xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt tù có điều kiện, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Nguyễn Thị Thúy L đã bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại Ngô Thị Thu H số tiền 60.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Điều tra thu giữ của bị cáo một giấy phép lái xe hạng A1, **số Q008751 mang tên Nguyễn Thị Thúy L**, Hội đồng xét xử không cấm điều khiển xe đối với bị cáo nên trả lại giấy phép lái xe cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định phát biểu quan điểm giải quyết vụ án và đề nghị phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Thúy L bị kết án về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố Tụng hình sự.

Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thúy L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thúy L 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Thúy L cho UBND phường Q, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo có thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Thúy L giấy phép lái xe hạng A1, số **Q008751** mang tên Nguyễn Thị Thúy L nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày **08 tháng 9 năm 2023** của Chi cục thi hành án dân sự TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định)

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Thúy L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: **Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo**

bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- CQ CSĐT CA Tp. Quy Nhơn;
- Đội ĐTTH CA Tp. Quy Nhơn;
- Đường sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Văn Thảo Linh Phương